

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **719** /SGD&ĐT-KHTC

Bến Tre, ngày **13** tháng 5 năm 2013

Về việc hướng dẫn lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2013 theo Nghị định 116/2010/NĐ-CP và Quyết định 539/QĐ-TTg.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thạnh Phú;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Tri;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Đại.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/TTLT-BNV-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với các bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và vùng hải đảo giai đoạn 2013-2015;

Để tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Thạnh Phú, Ba Tri, Bình Đại xây dựng nhu cầu kinh phí như sau:

- Các cơ sở giáo dục công lập xã: An Quy; An Thuận; An Nhơn; Thạnh Phong; Thạnh Hải; Mỹ An; Bình Thạnh; An Điền, huyện Thạnh Phú; xã: An Đức; An Hiệp; Tân Thủy; Bảo Thạnh; An Thủy; Bảo Thuận, huyện Ba Tri; xã: Thạnh Trị; Thừa Đức, huyện Bình Đại lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ chính sách cho các đối tượng theo Biểu số 1, 2, 3 (phụ lục đính kèm). Đối với biểu số 1 các cơ sở giáo dục công lập không lập cột số 5, 6, 7.

- Nhu cầu kinh phí theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP các đơn vị lập dự toán kể từ ngày 01/01/2013;

- Nhu cầu kinh phí theo Quyết định số 539/QĐ-TTg các đơn vị lập dự toán tính từ ngày 01/4/2013;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Thạnh Phú, Ba Tri, Bình Đại trực tiếp thẩm định biểu số 1, 2, 3 và tổng hợp kinh phí thực chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn các đơn vị trực thuộc theo biểu số 3 (phụ lục đính kèm các đơn vị truy cập vào Website của Sở-Phòng Kế hoạch-Tài chính).

Báo cáo gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (gồm biểu số 1, 2, 3 của các cơ sở giáo dục công lập và biểu tổng hợp của Phòng Giáo dục và Đào tạo, biểu số 3) hạn chót ngày 03 tháng 6 năm 2013 (các đơn vị gửi Mail trước theo địa chỉ lychihung@bentre.edu.vn và báo cáo bằng văn bản gửi sau).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng KH-TC) để được hướng dẫn, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/hiện);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



**CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ NGƯỜI HƯỞNG LƯƠNG TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
CÔNG TÁC Ở VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ-XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

(Kèm theo công văn số /SGD&ĐT-KHTC ngày tháng năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Chi tiêu	Trợ cấp lần đầu và trợ cấp chuyển vùng	Thanh toán tiền xe	Trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch			Trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn hoặc nghỉ hưu	Trợ cấp tham quan, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng cộng
				Mức hỗ trợ 1 tháng	Số tháng được hỗ trợ	Kinh phí năm			
1	2	3	4	5	6	7=5x6	8	9	10=3+4+7+8+9
Tổng số									
1	Nguyễn Văn A								
2	Nguyễn Văn B								
3	Nguyễn Văn C								
4								
5								
6								

Tổng biên chế của đơn vị:người

....., ngày tháng năm

Người lập bảng

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỔI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI HƯỞNG LƯƠNG TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

CÔNG TÁC Ở VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

(Kèm theo công văn số /SGD&ĐT-KHTC ngày tháng năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Chi tiêu	Tổng phụ cấp được hưởng	Phụ cấp công tác lâu năm				Phụ cấp được hưởng	Mức lương tối thiểu chung	Hệ số lương theo ngạch, bậc hoặc cấp bậc quân hàm hiện hưởng và phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp TNVK (nếu có)	Mức % phụ cấp thu hút được hưởng (70%)	
			Hệ số phụ cấp được hưởng theo thời gian thực tế làm việc			Phụ cấp thu hút					
			Phụ cấp được hưởng	Mức lương tối thiểu chung	0,5 (thời gian làm việc từ đủ 5 năm đến dưới 10 năm)	0,7 (thời gian làm việc từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm)	1,0 (thời gian làm việc từ đủ 15 năm trở lên)				
1	2	3=4+9	4=5x6 hoặc 7 hoặc 8	5	6	7	8	9=10x11x12	10	11	12
Tổng số		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Nguyễn Văn A	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Nguyễn Văn B	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Nguyễn Văn C	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Tổng biên chế của đơn vị:người

Người lập bảng

....., ngày tháng năm 2013

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

**CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI HƯỚNG LƯƠNG TRONG
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG CÔNG TÁC Ở VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ-XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

(Kèm theo công văn số /SGD&ĐT-KHTC ngày tháng năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Chi tiêu	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang	Tổng số tiền	Chi tiết theo đơn vị
1	2	3	4	5
I	TỔNG SỐ			
1	Loại 422, khoản 491			
2	Phụ cấp công tác lâu năm			
3	Phụ cấp thu hút			
4	Trợ cấp lần đầu và trợ cấp chuyển vùng			
5	Trợ cấp tiên mua và vận chuyển nước ngọt			
6	Trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc nghỉ hưu			
7	Thanh toán tiền tàu xe			
8	Trợ cấp tham quan học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ			
II	Loại 422, khoản 492			
1	Phụ cấp công tác lâu năm			
2	Phụ cấp thu hút			
3	Trợ cấp lần đầu và trợ cấp chuyển vùng			
4	Trợ cấp tiên mua và vận chuyển nước ngọt			
5	Trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc nghỉ hưu			
6	Thanh toán tiền tàu xe			
7	Trợ cấp tham quan học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ			
III	Loại 422, khoản 493			